

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TÂY NINH

Số: 8238
Ngày: 08/11/17
Chuyên: TT + P. MA

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2017

THÔNG TƯ

Quy định xây dựng cơ sở dữ liệu địa giới hành chính

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 45/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về hoạt động đo đạc và bản đồ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư quy định xây dựng cơ sở dữ liệu địa giới hành chính.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định các chỉ tiêu kỹ thuật và quy trình xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu địa giới hành chính.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu địa giới hành chính.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cơ sở dữ liệu địa giới hành chính: là tập hợp có cấu trúc của dữ liệu địa giới hành chính.

2. Dữ liệu địa giới hành chính: là dữ liệu về vị trí, hình thể và thông tin thuộc tính của các đối tượng địa giới hành chính.

Điều 4. Xây dựng cơ sở dữ liệu địa giới hành chính

1. Cơ sở dữ liệu địa giới hành chính được xây dựng từ hồ sơ địa giới hành chính các cấp đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, được phép đưa vào lưu trữ và sử dụng.

2. Quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu địa giới hành chính được quy định tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Các chỉ tiêu kỹ thuật về cơ sở dữ liệu địa giới hành chính bao gồm:

a) Mô hình cấu trúc, nội dung cơ sở dữ liệu địa giới hành chính được quy định tại Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Đánh giá chất lượng cơ sở dữ liệu địa giới hành chính được quy định tại Phụ lục số 3 ban hành kèm theo Thông tư này.

c) Siêu dữ liệu địa giới hành chính được quy định tại Phụ lục số 4 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 5. Cập nhật cơ sở dữ liệu địa giới hành chính

1. Việc cập nhật cơ sở dữ liệu địa giới hành chính chỉ được thực hiện khi có những thay đổi về địa giới hành chính do thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể đơn vị hành chính theo các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Việc cập nhật cơ sở dữ liệu địa giới hành chính phải được thực hiện trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ khi nhận được bộ hồ sơ địa giới hành chính điều chỉnh đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, được phép đưa vào lưu trữ và sử dụng.

3. Việc cập nhật cơ sở dữ liệu địa giới hành chính được thực hiện theo nguyên tắc cập nhật thay thế, có lưu trữ lịch sử đối với các đơn vị hành chính các cấp có thay đổi và phải thực hiện cập nhật cả siêu dữ liệu.

4. Quy trình cập nhật cơ sở dữ liệu địa giới hành chính được quy định tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư này. Trong đó:

a) Phạm vi cập nhật thay thế: chỉ thực hiện tương ứng với hồ sơ địa giới hành chính của đơn vị hành chính được thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể;

b) Đối với các đơn vị hành chính lân cận đến đơn vị hành chính được thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể: phải thực hiện đồng bộ các đối tượng địa giới hành chính và đối tượng địa lý có liên quan.

5. Quá trình cập nhật cơ sở dữ liệu địa giới hành chính phải tuân thủ các chỉ tiêu kỹ thuật quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2017.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam có trách nhiệm tổ chức xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu địa giới hành chính các cấp; hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức kịp thời phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Lãnh đạo Bộ TN&MT;
- Kiểm toán nhà nước;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, KHCN, PC, ĐDBĐVN; *1/1/2016*

OR *NAS* *14/1*



Trần Hồng Hà